

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành: Kế toán

Mã số: 7340301

1. Thông tin chung về HP

2. Mô tả học phần:

3. Mục tiêu HP (Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Học phần này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT (PLOs)
G1	Những hiểu biết cụ thể về hoàn cảnh lịch sử ra đời của Đảng, để từ đó sinh viên giải thích được vì sao Đảng ra đời năm 1930 và gắn liền với công lao to lớn của Hồ Chí Minh.	PLO1
G2	Khả năng giải thích được chủ trương chỉ đạo của Đảng trong giai đoạn 1936-1945, đặc biệt trong Tổng khởi nghĩa cách mạng tháng Tám năm 1945.	PLO1
G3	Khả năng giải thích được chủ trương, sự lãnh đạo tài tình của Đảng và Bác Hồ đưa nước ta thoát ra khỏi tình thế ngàn cân treo sợi tóc sau cách mạng tháng Tám. Giúp sinh viên có thêm cơ sở, niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng trong cuộc chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ cũng như trong công cuộc xây dựng đất nước hiện nay.	PLO1
G4	Trình bày được các quan điểm chỉ đạo của Đảng trên các lĩnh vực chính trị - kinh tế - văn hóa - đối ngoại thông qua các kỳ Đại hội Đảng lần thứ 3 năm 1960 cho đến Đại hội Đảng lần thứ 12 năm 2016.	PLO1
G5	Nêu được những thành tựu nổi bật của đất nước trên tất cả các lĩnh vực từ khi đổi mới tới nay.	PLO9-12

4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcomes-CLOs)

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Bảng 4.1. Chuẩn đầu ra của học phần

CĐR của học phần (CLOs)	Mô tả CLOs (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)
CLO 1	Phân tích rõ điều kiện lịch sử trong nước và quốc tế tác động tới Nguyễn Ái Quốc ra đi tìm đường cứu nước, công lao của Nguyễn Ái Quốc về chính trị, tư tưởng và tổ chức dẫn tới sự ra đời của Đảng, điểm sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc về quy luật thành lập Đảng ở Việt Nam.
CLO 2	Có khả năng phân tích được nội dung của cương lĩnh chính trị và luận cương chính trị. Phân tích được sự chuyển hướng chỉ đạo nhiệm vụ chính trị giai đoạn 1936-1941 là đúng đắn, sáng tạo, sự lãnh đạo tài tình của Đảng về khả năng dự đoán và chớp thời cơ trong Tổng khởi nghĩa cách mạng tháng Tám.
CLO 3	Có khả năng phân tích được khó khăn và thuận lợi của nước ta sau cách mạng tháng Tám; chủ trương phát động toàn quốc kháng chiến của Đảng năm 1946.
CLO 4	Trình bày được nội dung cơ bản của đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ; đường lối xây dựng chế độ dân chủ nhân dân ở miền Bắc từ năm 1960.
CLO 5	Trình bày được nội dung cơ bản đường lối chỉ đạo của Đảng về kinh tế, quân sự thông qua Đại hội Đảng lần thứ IV và thứ V.

CLO 6	Trình bày được nội dung, kết quả thực hiện đường lối lãnh đạo của đảng trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa...trong thời kỳ đổi mới đất nước từ Đại hội Đảng lần thứ VI (1986) đến Đại hội Đảng lần thứ XII (2016) cho tới nay.
-------	--

5. Mối quan hệ giữa Chuẩn đầu ra của HP (CLOs) và CDR của chương trình (PLOs)

Mức độ đóng góp của CLO vào PLO được xác định cụ thể:

- L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO
- M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO
- H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

Chú thích:

- Các mức H - Cao, M - Vừa, L - Thấp - phụ thuộc vào mức hỗ trợ của CLO đối với PLO ở mức bắt đầu (L) hoặc mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế...(mức M) hay mức thuần thục (H).

Bảng 5.1. Mối quan hệ giữa Chuẩn đầu ra của HP (CLOs) và CDR của chương trình (PLOs)

Chuẩn đầu ra HP (CLOs)	Chuẩn đầu ra của chương trình (PLOs)											
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
CLO1	L								L	L	L	M
CLO2	L								L	L	L	M
CLO3	M								M	M	M	H
CLO4	H								M	M		H
CLO5	H								M	M	M	H
CLO6	H								M	M	M	H
Tổng hợp	H								M	M	M	H

6. Đánh giá HP

6.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá của HP

Bảng 6.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập của SV ở HP

H/phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá	Trọng số con	Rubric	Lquan đến CLO nào ở Bảng 5.1	HD PP đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Kiểm tra thường xuyên (KTTX)	10%	A1.1. Tuần 1: Làm bài tập nhóm số 1	30%		CLO 1	
		A1.2. Tuần 2: Làm bài tập số 2	30%		CLO 2	
		A1.3. Tuần 3: Làm bài tập số 3	30%		CLO 3,4	
A2. Kỹ năng	10%	Tuần 4,5,6, : Khả năng làm việc nhóm, phân công nhóm, viết bài tự luận.		R2	CLO 3	- GV tổ chức cho SV tham gia hoạt động ngoại khóa.

A3. Đánh giá giữa kỳ	20%	Bài tập lớn: Sinh viên làm bài theo nhóm		R1	CLO 1,2,3,4,5,6	- GV giao đề tài cho SV ngay từ đầu HP.
A4. Đánh giá cuối kỳ	60%	Bài ktra cuối kỳ: Thi trắc nghiệm theo NHĐT.			CLO 1,2,3,4,5,6	

- (7) PP đánh giá đạt CDR: Nêu tên các PP đánh giá sử dụng trong từng chương để đạt CDR. Tham khảo các phương pháp đánh giá trong CTĐT ngành QTKD.

6.2. Chính sách đối với HP

- SV tham dự $\geq 80\%$ số buổi của HP. Nếu nghỉ $>20\%$ số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.

7. Kế hoạch và nội dung giảng dạy HP

Bảng 7.1. Kế hoạch và nội dung giảng dạy của HP theo tuần

Tuần/ (5 tiết/tuần)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)	Số tiết (LT/TH /TT)	CDR của bài học (chương)/ chủ đề	Lquan đến CLO nào ở Bảng 4.1	PP giảng dạy đạt CDR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 Bảng 6.1)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
	Chương nhập môn: Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu, học tập Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam						
1	A. Các nội dung chính giảng dạy trên lớp	2.0/0/0		CLO1			
	1.1. Đối tượng nghiên cứu của môn học Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam 1.2. Chức năng, nhiệm vụ của môn học Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam 1.3. Phương pháp nghiên cứu, học tập môn học Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam		- Trình bày được đối tượng nghiên cứu, chức năng và nhiệm vụ của môn học. - Vận dụng được các phương pháp trong nghiên cứu và học tập		- Thuyết trình, giảng giải - Trình chiếu PowerPoint		
	B. Các nội dung chính SV tự học ở nhà	0/0/0					
	Chương 1: Đảng cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)						
2	A. Các nội dung chính giảng dạy trên lớp	5/0/0		CLO1			A1.1

	<p>2.1. Đảng cộng sản Việt Nam ra đời và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của đảng (tháng 2-1930)</p> <p>2.2. Lãnh đạo quá trình đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được hoàn cảnh trong nước và quốc tế trước khi có đảng - Trình bày được quá trình chuẩn bị của Nguyễn Ái Quốc về chính trị, tư tưởng và tổ chức dẫn tới sự ra đời của Đảng. - Giải thích được sự cần thiết phải thống nhất các tổ chức cộng sản thành một đảng duy nhất. - Trình bày được nội dung Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng. - Giải thích được điểm khác nhau giữa nội dung Cương lĩnh chính trị 2/1930 và Luận cương chính trị 10/1930 - Giải thích được sự tác động của hoàn cảnh lịch sử tới sự chuyển hướng chỉ đạo nhiệm vụ chính trị của đảng. - Trình bày được diễn biến Tổng khởi nghĩa trong cách mạng tháng Tám 		<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình, giảng giải - Trình chiếu PowerPoint - Phát biểu xây dựng bài - Thảo luận nhóm 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm bài tập số 1 - Thảo luận nhóm 	
	B. Các nội dung chính SV tự học ở nhà	0,5/5/0		CLO1			
	2.3. Tìm hiểu thêm về sự phát triển của phong trào cách mạng 1928-1929.		<ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được vì sao phải hợp nhất 3 tổ chức cộng sản làm một Đảng duy nhất. 			Chuẩn bị tốt phần tự học ở nhà	
	Chương 2: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1975)						
3	A. Các nội dung chính giảng dạy trên lớp	5/0/0		CLO2			A1.2
	<p>3.1. Lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng, kháng chiến chống thực Pháp xâm lược 1945-1954</p> <p>3.2. Lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954-1975)</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được hoàn cảnh lịch sử sau năm 1945 - Giải thích được sách lược của đảng trong việc đối phó với kẻ thù giai đoạn 1945-1946 - Trình bày được những sự kiện lịch sử gắn liền với đường lối chỉ đạo của đảng từ năm 1946-1950; 1951-1954 		<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình, giảng giải - Trình chiếu PowerPoint - Phát biểu xây dựng bài - Thảo luận nhóm 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm bài tập số 2 - Thảo luận nhóm 	

			<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được nội dung Chính cương của Đảng lao động Việt Nam - Trình bày được nội dung cơ bản của đường lối kháng chiến chống Mỹ và đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc thông qua Hội nghị BCH Trung ương Đảng lần thứ 15 (1959), lần thứ 11 và 12 (1965) - Nêu được những thành tựu của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1954-1975 				
3	B. Các nội dung chính SV tự học ở nhà	0,5/0/0		CLO3			
	3.3 Tìm hiểu thêm về Hiệp định Giơnevơ và Hiệp định Pari		<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được những điểm hạn chế của hai hiệp định (đối với nước ta) 			Chuẩn bị tốt phần tự học ở nhà	
	Chương 3: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018)						
5	A. Các nội dung chính giảng dạy trên lớp	13/0/0		CLO4			A1.3
	<p>5.1. Lãnh đạo cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1986)</p> <p>5.2. Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (1986-2018).</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày chủ trương đường lối lãnh đạo của đảng trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, quân sự, văn hóa từ năm 1986-2018. - Chỉ ra được những hạn chế của đường lối công nghiệp hóa trước năm 1986. - Trình bày được những thành tựu của sự nghiệp đổi mới đất nước trên các lĩnh vực từ 1986 đến nay. - Nêu được những thắng lợi vĩ đại của CM VN từ khi có Đảng lãnh đạo. 		<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình, giảng giải - Trình chiếu PowerPoint - Phát biểu xây dựng bài - Thảo luận nhóm 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm bài tập số 3 - Thảo luận nhóm 	
	B. Các nội dung chính SV tự học ở nhà	0,5/5/0		CLO4			
	5.3. Tìm hiểu thêm về thành tựu công nghiệp hóa- hiện đại hóa; về hội nhập quốc tế		<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được hiệu quả của quá trình áp dụng khoa học và công nghệ trên một số lĩnh vực như công nghiệp, nông-lâm-ngư nghiệp; nêu ra được những tổ chức, hiệp 			Chuẩn bị tốt phần tự học ở nhà	

			định... mà Việt Nam tham gia từ 2007-2018				
Theo lịch thi	FINAL EXAM			CLO1- 6			A4

(*) Ghi chú:

- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương.
- (6) PP giảng dạy đạt CĐR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CĐR. Tham khảo các phương pháp giảng dạy trong CTĐT ngành QTKD.
- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên số....).

8. Học liệu:

Bảng 8.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

Nhan đề	Tác giả	NXB	Năm XB	Loại tài liệu
Tài liệu tập huấn giảng dạy Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Bộ Giáo dục & Đào tạo		2018	GT
Giáo trình Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	Hội đồng lý luận TW	Chính trị quốc gia	2007	TLTK

Bảng 8.2. Danh mục địa chỉ web hữu ích cho HP

TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật
1	Đảng Cộng Sản Việt Nam	https://www.tapchicongsan.org.vn	2010
2	Đảng Cộng Sản Việt Nam	https://www.cpv.org.vn	2015

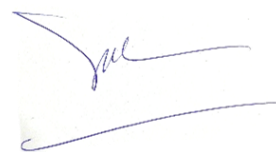
9. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

Bảng 9.1. Cơ sở vật chất giảng dạy của HP

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Giảng đường			
2	Phòng mô phỏng			

Bình Dương, ngày 20 tháng 7 năm 2019

P. Trưởng khoa



Lê Thị Hiền